



TỰ SÁNG SÁNG TẠO và ĐỔI MỚI

BTSK xin nãng trích ñoãn, rút ra tờiboĩaich “Sáng tạo vănhoã môi” của thầy Phan Dũng tời các anh, chò quan tâm moin hoic Phòng pháp luãn sáng tạo. Anh, chò não muoãn ñoic ñày ñuỹ xin ñoic cuoãn số1: **Giới thiệu Phòng pháp luãn sáng tạo vănhoã môi**

Tổ duy sáng tạo: ñhòch lý ñhòch lý ñhòch lý

Theo triết học, còiba lnh vòc loai ngòoi cãn nhãn thòc vàbiến ñoã ñeã thoã mãn các nhu cầu của mình lãtò ñhiẽn, xãihòc vàtò duy. Sõiphãn loai này cho thấy, tò duy lãlnh vòc ñhòng ngang hãng vòic các lnh vòc tòi ñhiẽn vàxãihòc hoĩ chòikhòng phãĩ thuộc tòi ñhiẽn hay xãihòc, mãc dùnòicòulhiẽn hẽmãĩ thiẽt vòic tòi ñhiẽn vàxãihòc. Tò duy (hay cõn goĩ suy ñghò) theo quan ñhiẽn hiẽn nay, chẽ duy nhãt cõn ngòoi mõi cõĩ lãhòãt ñhòng cao cãp của bõinao – ñãng vàt chãt tõi chòic ñãc biẽt, ñãt ñoõc ñhòcsõĩ tiẽn hoĩa của tòi ñhiẽn. Nõĩ vòic câu hoĩ: “Cãĩ gì của cõn ngòoi lãm cho cõn ngòoi chiẽn òu theãhõn hãĩn các loai vàt khãic?”, chãc chãn mõi ngòoi trãĩlõĩ rãng: “Cãĩ ñoĩlãtò duy”. Nõũ hoĩ tiẽp: “Theãtò duy ñẽãlãm gì?” Cãũ trãĩlõĩ: “Tò duy ñẽãsãng tạo, ñẽãñõa ra ñhòng giãĩ phãp giãĩ quyẽt vàñ ñhòng quyẽt ñhònh cãn thòc hiẽn”.

Trong thòc teãcõinhòng ñhiẽn thầy khòng hõp lýmãvãn tõi tãĩ, cõĩkhi ñãĩ ñãĩng. Ngòoi ta thòõng goĩ chũng lãnhòng ñhòch lý Trong lnh vòc tò duy cũng tõi tãĩ khòng ít các ñhòch lý ðõõĩ ñãĩ, ngòoi viẽt sõĩtrĩnh bãy mõi số ñhòch lýñõũ Chũng khòng ñhòng ñoic lãp mãĩñãn quyẽn lãnh nhau hoãc cãĩ này kõi theo cãĩ kia.

Rãt quan trõng >> Khòng ñoõc chũyũxõng ñãĩng

Trong xãihòc, cũng ñhò trong tòi ñhiẽn, thòõng cãĩ gì rãt quan trõng thì cãĩ ñoĩ ñoõc ñãc biẽt ñãũ tõi ñẽãgĩn giõivãphãt triẽn. Ví ñũ, trong xãihòc, các cõ quan, tõi chòic, ñãng ñghẽ cõn ngòoi quan trõng ñhò ñoõc òu tiẽn xõng ñãĩng. Hãy ñhò trong tòi ñhiẽn, bõinao, ño tâm quan trõng của ñoĩ mãĩ chõĩn lõic tõi ñhiẽn ñãĩ “ñãũ tõi” hãĩn mõi hõp sõĩrãt cõĩng ñẽãbãĩ ñẽãvãcũng cãp mõi lõõĩng mãũ ñoĩ ñãũ hõn hãĩn các bõiphãn khãic của cõ theã

Bãn ñoic thõĩtõõĩng tõõĩng, ñũ cõn ngòoi khòng cõitò duy thì são? Cõn ngòoi chãc chãn chẽ lãm mõi trong các loai ñhòng vàt hoãng ñãĩ Nhõitò duy sãng tạo, loai ngòoi tõi chòicõicãĩc khãĩnãng sinh hoic rãt hãĩn chẽã(cõn ngòoi khòng khõẽ ñhò vòĩ, ñhãnh ñhò bãĩ, bãy ñhò chim, cõivũũkhĩ ñãc biẽt ñhò ñoic ñoic của rãh...) ñẽã chõchiẽn òu theãtũyẽt ñoĩ trong tòi ñhiẽn, thòc hiẽn ñhòng kytĩch chõã tõõng cõĩtrẽn Trãĩ Ñãt ñẽãcõĩ ñoõc ñẽãn vãn mĩnh rõĩ ñõĩnhõ ñãũ nay. Nhõ vàĩ, tò duy rãt quan trõng, ñũ ñhò khòng ñoĩ lãquyẽt ñhònh trong quãĩtrĩnh tiẽn hoĩa vàphãt triẽn của cõn ngòoi vàxãihòc hoĩ loai ngòoi. Tuy ñhiẽn òũñãĩ cõĩñhòch lý Tò duy rãt quan trõng ñhòng lnh vòc tò duy khòng ñoõc loai ngòoi ñoã xõivãñãũ tõi ñẽãphãt triẽn mõi cãĩch xõĩng ñãĩng. Vàĩ ñhãn loai tập trung ñãũ tõi vàñ ñãũ?

Trong >> Ngoài

Nếu so sánh ba lĩnh vực tôi nghiên cứu, xã hội và tổ duy và xã hội những người làm việc, nghiên cứu, xã hội trình công bố xã hội này... chúng ta có thể thấy những gì nhân loại dành cho lĩnh vực tổ duy và không phải kể Dale Carnegie nổi bật, ông cần coi quyển sách về cách chiến thắng số lo âu, phiền muộn (phần lớn là do suy nghĩ không hiệu quả – người viết). Ông vào thăm viện công cộng lớn của New York năm trên Năm 1942. Ông hết sức ngạc nhiên khi thấy với 22 quyển sách dưới tiêu đề "Lo âu, phiền muộn" (Worry). Trong khi nội dung tiêu đề "Giun" (Worms) ông tìm thấy tới 189 quyển, tức nhiều gấp chín lần. Bản gốc có thể hình dung tiếp, trong tôi nghiên cứu ngoài loài giun còn biết bao loài khác, không chỉ có giun và con thóc và, không chỉ có giun và con thóc... Tổng cộng, trong xã hội cũng có biết bao loài động vật ngoài loài người nếu nghiên cứu và viết sách về chúng thì sẽ chênh lệch con tăng gấp nhiều lần nữa.

Trong các giải thưởng lớn trên thế giới, kể cả giải Nobel, bản gốc có thể kể tên giải thưởng nào dành riêng cho lĩnh vực tổ duy không? Nhiều nay có vinh hoa, nhân loại quan tâm kết quả tổ duy (các phát minh, sáng chế...) hơn là quá trình suy nghĩ dẫn đến những kết quả như Rô ràng, nhân loại quá thờ ơ với những gì thuộc lĩnh vực tổ duy mà chủ yếu hơn đến hai lĩnh vực kia: tôi nghiên cứu xã hội. Nếu coi tổ duy thuộc thế giới bên trong con người, tôi nghiên cứu xã hội và thế giới bên ngoài thì nhân loại chủ yếu "trong" ít hơn "ngoài". Do vậy, trên thế giới nhân loại biết rất nhiều về thế giới xung quanh nhưng lại biết rất ít về chính bản thân mình, đặc biệt, những gì xảy ra trong bộ não. Nếu nói, có nhà nghiên cứu phải thốt lên rằng: "Vùng không gian mà loài người biết ít nhất là khoảng cách giữa hai loài". Nguyễn Du viết: "Bên trong cõi tâm thì ngoài môi em". Có lẽ không ít các vấn đề này sinh ra mỗi ngày của nhân loại, tập thể quốc gia và toàn cầu coi nguyên nhân sâu xa do nghịch lý "trong" và "ngoài" này mà lẽ ra phải có sự tổng hợp giữa chúng. Maxwell cũng cảnh báo: "Nếu tôi nghiên cứu chính danh cho nhân loại chính là con người". T. Edison nhân mạnh: "Nhiệm vụ quan trọng nhất của nhân loại là dạy con người biết suy nghĩ". Con C. Darwin cho rằng: "Giải pháp phát triển cao nhất trong vấn đề này là mỗi loài khi chúng ta nhận ra rằng chúng ta cần phải nhiều khiến các suy nghĩ của chính mình".

Thoạt đầu, năng suất, hiệu quả thấp, nhiều khiếm khuyết

>>

Hiệu quả, năng suất, hiệu quả cao, nhiều khiếm khuyết

Con người và những vật lao động bằng các công cụ (hiệu theo nghĩa rộng nhất) do chính con người chế tạo ra. Chúng thường xuyên được hoàn thiện, cải tiến, mỗi một tạo nên khuynh hướng phát triển: công cụ ra đời sau công cụ năng suất, hiệu quả hơn tiến bộ, tính nhiều khiếm... cao hơn cái trước. Nói cách khác, các công cụ lao động của con người càng ngày, càng trở nên hiệu quả. Ví dụ, nếu nhô trước này người ta xúc đất bằng xẻng thì nay bằng máy xúc với năng suất cao hơn nhiều lần. Nếu báo tin cho một người nào đó thì người ta phải lo đi xe đến tận nơi thì nay dùng điện thoại nhanh hơn nhiều. Thay vì phải dùng những con dao kim loại công kênh, nay các bác sĩ có tia laser cho phép thực hiện các cuộc giải phẫu với độ chính xác cực kỳ cao. Ngày xưa, nhà giáo viên làm khi người ta tính một phép tính trong một giây thì nay có những máy tính cho phép thực hiện nhiều phép tính một giây...

Nhân loại với các công cụ do mình tạo ra không chỉ nhiều khiếm khuyết của những dòng sông, các quá trình biến đổi mỗi ngày nguyên tố hạt nhân, các chuyến bay vũ trụ mà còn nhiều khiếm khuyết tạo ra các giống loài mới. Những công cụ này nếu có thể dạy, hoặc cách chế tạo và sử dụng chúng nên truyền cho những người khác.

Trong khi những việc kể trên là bình thường nói với hai lĩnh vực tôi nghiên cứu xã hội thì trong lĩnh vực tổ duy, công cụ này có thể nói những ý tưởng sáng tạo vẫn còn ở trong giai đoạn "trôi cho trôi"

nao thì dung thể ấy vậy cũng không biết hình hai củi cùng củi nào ra sao” vì tò duy lại nói tổng không nhìn thấy. Nhiều người còn cho rằng tò duy sáng tạo lại nói tổng không nên khiên nôm.

G.S. Altshuller nhận xét về nghịch lý này như sau: “Y tưởng về nhiều khiến một cái gì nói hiện nay chừa nhiều khiến nôm và nôm tiếp nhận một cách bình thường. Chúng ta sẽ tìm ra phương tiện nhiều khiến nói chúng ta sẽ nhiều khiến nói. Những ý tưởng về việc nhiều khiến quá trình sáng tạo, nhờ lại quy tắc, luôn gặp sự chống nói quyết liệt”.

Nói cách khác, cùng củi hiện nay dung trong lĩnh vực tò duy sáng tạo còn rất thú vị công mọi mặt, theo tiêu: cùng nói, làm nói, thua keo này, bày keo khác cho nên bao giờ thanh công thì thôi với năng suất, hiệu quả nói tin cậy, tính nhiều khiến thấp và khó truy cập nhất “bí quyết” của mình cho những người khác nên họ có thể nghĩ theo cách nói cũng có những sáng tạo tốt. Những công chính tò duy – cùng củi không nhìn thấy và rất thoải mái lại quyết định những cái nhìn thấy và cho ra nói những công củi và thanh tốt hiện nay nhất.

Thông minh >< Ít có kết quả sáng tạo

Công giải thoát sau liên quan nên tò duy sáng tạo. Montaigne, nhà triết học Pháp nói với những người xung quanh: “Thường nên ban phát cho loại người rất nhiều thời giờ công bằng. Riêng về trí thông minh thì ai cũng nhờ ai”. Mọi người nên nghĩ ông giải thích. Ông trả lời: “Cái bản này y như xem, công người khỏe, công người yếu; công người mập, công người gầy; công người cao, công người thấp; công người nếp, công người không nếp;... Những cái tôi nhận mình lại ngu nào và nếu nhờ ai bỏ người khác mang lại ngu, người nào sẽ tốt: nên lên ấy chửi. Nhiều nay chửi tôi ai cũng thông minh nhờ ai”.

Câu nói tổng lại của Montaigne phản ánh một sự thật nôm hầu hết các nhà nghiên cứu công nhận. Nói lại tiềm năng sáng tạo của loài người bình thường (không bỏ các khuyết tật về não) có thể lớn, nên nói, có nhà khoa học nói: “Trong mỗi người có một thiên tài ngủ quên”. Công cách nào nhanh thức thiên tài trong mỗi người tinh dạy và hoạt động nên kết quả sáng tạo của mỗi người tổng xứng với tiềm năng thông minh vốn có? Làm sao biến tiềm năng thành hiện thực?

Rei >< Nát

Một loại máy tính hoạt động rất phí phạm vì chừa dung hết khả năng của chúng, mà để coi một loại ô nhiễm vô tội vạ so với máy tính hiện nay nhất hiện nay:

- Không cần lập công ty thiết kế chế tạo và sản xuất mà vẫn có máy tính nên dung.
- Phải nên nên một, ai cũng có và có rất sớm ngay từ khi bắt đầu cuộc đời.
- Rất nhẹ, khoảng hơn kilogram và luôn luôn đi theo chủ nhân ra ngoài nên nên nên nói.
- Có khả năng tàng hình nên người chủ thì không cần phải có một cách thoát mai mà không ai biết, kể cả những nơi cần sử dụng máy tính thông thường.
- Luôn nôm giá rẻ kín nên nói mà không ai có thể nói nhập nên lại trong nôm.
- Phải công lý tưởng nên một người chủ không phải bản tâm về việc “lên nói”.
- Bảo mật tốt, các tin tức về nôm ngoài khơi.
- Tôi nên nên năng lượng làm việc, không phải thuộc vào máy phải nên, nên nói, pin, ác-quy...
- Thời gian hoạt động trung bình 60 – 70 năm mà không phải bảo trì, sửa chữa, thay thế

